

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

Trừ khi có quy định khác, toàn bộ E-ĐKCT phải được Chủ đầu tư ghi đầy đủ trước khi phát hành E-HSMT.

A. Các quy định chung	
E-ĐKC 1.4	Chủ đầu tư là: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đồng Tháp, địa chỉ: Số 3A Ngô Quyền, Phường Mỹ Tho, tỉnh Đồng Tháp, số tài khoản: 9552.2.8160497.00000 Tại KBNN khu vực XVIII - Phòng Nghiệp vụ 2, mã số thuế: 1201538008, điện thoại: 0273.3855341, fax: 0273.3856416.
E-ĐKC 1.7	Công trình bao gồm: - Tên công trình: Xói lở bờ biển Gò Công (đoạn từ cầu Rạch Bùn đến Đền Đỏ), huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang. - Tên gói thầu: Thi công xây dựng; - Địa điểm xây dựng: xã Tân Điền, xã Gò Công Đông, tỉnh Đồng Tháp.
E-ĐKC 1.10	Địa điểm Công trường tại_____ [ghi địa chỉ của công trường] và được xác định trong Bản vẽ số [ghi số].
E-ĐKC 1.16	Ngày hoàn thành là: Khi công trình được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.
E-ĐKC 1.17	Ngày hoàn thành dự kiến cho toàn bộ Công trình là: Khi công trình được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.
E-ĐKC 1.18	Ngày khởi công là: Theo thông báo khởi công của Chủ đầu tư.
E-ĐKC 1.19	Nhà thầu là: ____ [ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu].
E-ĐKC 1.29	- Tư vấn quản lý dự án: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đồng Tháp, địa chỉ: Số 3A Ngô Quyền, Phường Mỹ Tho, tỉnh Đồng Tháp, điện thoại: 0273.3855341, fax: 0273.3856416. - Tư vấn giám sát là: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đồng Tháp, địa chỉ: Số 3A Ngô Quyền, Phường Mỹ Tho, tỉnh Đồng Tháp, điện thoại: 0273.3855341, fax: 0273.3856416.

E-ĐKC 2.1	Hoàn thành từng phần: ____ <i>[Chủ đầu tư điền]</i>
E-ĐKC 2.3(i)	Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng: Bản vẽ thi công và chỉ dẫn kỹ thuật thi công.
E-ĐKC 5.2	- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 3% giá hợp đồng. - Thời gian hiệu lực của bảo lãnh thực hiện hợp đồng là: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày phát hành cho đến khi công trình được nghiệm thu, bàn giao và Nhà thầu chuyển sang nghĩa vụ bảo hành theo quy định. - Bảo đảm thực hiện hợp đồng phải được Chủ đầu tư chấp thuận và tuân thủ mẫu số 15 Chương VIII. Nếu các điều khoản của bảo đảm thực hiện hợp đồng nêu rõ ngày hết hiệu lực và Nhà thầu chưa hoàn thành các nghĩa vụ của hợp đồng vào thời điểm 07 ngày trước ngày bảo đảm thực hiện hợp đồng của Nhà thầu đã nộp cho Chủ đầu tư hết hiệu lực, Nhà thầu sẽ phải gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng cho tới khi công việc đã được hoàn thành và mọi sai sót đã được sửa chữa xong.
E-ĐKC 5.4	Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: Chủ đầu tư phải hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Nhà thầu ngay sau khi hoặc không chậm hơn 10 ngày kể từ khi công trình được nghiệm thu, bàn giao, đồng thời Nhà thầu đã chuyển sang thực hiện nghĩa vụ bảo hành theo quy định. <u>Nhà thầu không được nhân lai bảo đảm thực hiện hợp đồng trong trường hợp từ chối thực hiện hợp đồng sau khi hợp đồng có hiệu lực và nhà thầu bị chấm dứt hợp đồng theo quy định tại Mục 57 ĐKC của hợp đồng về chấm dứt hợp đồng</u>
E-ĐKC 8.2(d)	Nhà thầu có văn bản trả lời yêu cầu của Chủ đầu tư trong khoảng thời gian không quá 05 ngày , kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu.
E-ĐKC 8.8(a)	Nhà thầu có văn bản thông báo trong khoảng thời gian tối thiểu 07 ngày , trước ngày vật tư, thiết bị được vận chuyển tới công trường
E-ĐKC 8.11	Thời gian di dời vật tư, thiết bị ra khỏi công trường: 15 ngày kể từ ngày biên bản nghiệm thu công trình được cấp.
E-ĐKC 9.3	Nhà thầu đưa ra chỉ dẫn trả dưới dạng văn bản trong thời hạn không quá 07 [ghi số ngày] ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị chỉ dẫn của các bên liên quan.
E-ĐKC 11.1	Danh sách nhà thầu phụ: ____ <i>[ghi danh sách nhà thầu phụ phù]</i>

	<i>hợp với danh sách nhà thầu phụ nêu trong E-HSDT].</i>
E-ĐKC 11.2	Giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: 30% giá hợp đồng [<i>Hệ thống trích xuất theo Mục 27.3 E-CDNT</i>].
E-ĐKC 11.4	Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ: Nhà thầu phụ phải có năng lực và kinh nghiệm đáp ứng yêu cầu thực hiện các công việc đảm nhận.
E-ĐKC 19.1	Yêu cầu về bảo hiểm: Kể từ ngày khởi công cho đến hết thời hạn bảo hành công trình, Nhà thầu phải mua bảo hiểm cho người lao động thi công trên công trường và bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với bên thứ ba... theo quy định của pháp luật liên quan (nếu có).
E-ĐKC 20.1(a)	Thời gian bảo hành công trình: Tối thiểu 12 tháng, kể ngày nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.
E-ĐKC 21	Thông tin về Công trường là: - Tên gói thầu: Thi công xây dựng; - Địa điểm xây dựng: xã Tân Điền, xã Gò Công Đông, tỉnh Đồng Tháp.
E-ĐKC 24	Ngày tiếp nhận, sử dụng Công trường là: _____ [<i>ghi địa điểm và ngày</i>].
E-ĐKC 27.2	Thời gian để tiến hành hòa giải: 30 ngày. Giải quyết tranh chấp: Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp. Bên thua kiện chịu mọi chi phí liên quan đến giải quyết tranh chấp.
B. Quản lý thời gian	
E-ĐKC 28	- Ngày khởi công: Theo thông báo khởi công của Chủ đầu tư. - Ngày hoàn thành dự kiến: Khi công trình được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.
E-ĐKC 29.1	Nhà thầu phải trình Chủ đầu tư Biểu tiến độ thi công chi tiết trong vòng 7 ngày từ ngày ký Hợp đồng.
E-ĐKC 29.4	- Thời gian cập nhật Biểu tiến độ thi công chi tiết: khi có yêu cầu cập nhật lại tiến độ của Chủ đầu tư - Số tiền giữ lại nếu nộp muộn Biểu tiến độ thi công chi tiết cập nhật _____ [<i>ghi số tiền</i>].

E-ĐKC 30.7	Các trường hợp khác: a) Trường hợp bất khả kháng, không liên quan đến vi phạm hoặc sơ suất của các bên tham gia hợp đồng; b) Thay đổi phạm vi công việc, thiết kế, biện pháp thi công do yêu cầu khách quan làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện hợp đồng; c) Tạm dừng thực hiện công việc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền mà không do lỗi của bên giao thầu gây ra.
C. Quản lý chất lượng	
E-ĐKC 33.2	Vật tư, máy móc, thiết bị: _____ <i>[ghi tên, chủng loại vật tư, máy móc, thiết bị cần yêu cầu Nhà thầu cung cấp mẫu, kết quả kiểm nghiệm (nếu có)].</i>
D. Quản lý chi phí	
E-ĐKC 40	Loại hợp đồng: Đơn giá cố định.
E-ĐKC 41.1	Giá hợp đồng: Cố định. <i>Giá trị hợp đồng bao gồm:</i> - <i>Giá hợp đồng ban đầu (không bao gồm thuế);</i> - <i>Giá trị thuế : Thuế GTGT áp dụng 10%.</i> - <i>Dự phòng.</i>
E-ĐKC 42.1	- Tạm ứng: 02 lần và tổng giá trị không quá 30% giá trị hợp đồng. - Thời gian tạm ứng: Sau khi hợp đồng được ký kết và nhà thầu thực hiện bảo đảm tạm ứng hợp đồng bằng thư bảo đảm tạm ứng.
E-ĐKC 44.1	Phương thức thanh toán: chuyển khoản. Thời hạn thanh toán: Thanh toán từng đợt và thanh toán 100% giá trị khối lượng thực tế hoàn thành được nghiệm thu thanh toán và vốn được phân bổ cho công trình.
E-ĐKC 45	Điều chỉnh thuế: <i>Được phép áp dụng điều chỉnh thuế. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng.</i>
E-ĐKC 46.1	Phần tiền giữ lại từ số tiền thanh toán là: 0%.

E-ĐKC 47.1(d)	Trường hợp sửa đổi hợp đồng: Theo quy định của pháp luật hiện hành.
E-ĐKC 47.7	Trường hợp đề xuất giải pháp tiết kiệm chi phí được Chủ đầu tư chấp thuận và giúp giảm giá hợp đồng, Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu 0% giá trị giảm giá hợp đồng.
E-ĐKC 49.1	Mức phạt: - Bên B chậm tiến độ so với hợp đồng mà không phải do sự kiện bất khả kháng hoặc không do lỗi bên A thì bên B chịu phạt 0,1% giá trị hợp đồng/ngày. - Phạt do vi phạm thời gian nộp hồ sơ nghiệm thu công trình hoàn thành: sau 15 ngày kể từ ngày các bên tổ chức nghiệm thu đưa vào sử dụng Bên B không bàn giao đủ hồ sơ công trình (Hồ sơ kỹ thuật, hồ sơ quyết toán, bản vẽ hoàn công, nhật ký thi công...) mà không phải do sự kiện bất khả kháng hoặc không do lỗi bên A thì phạt bên B 0,1% giá trị quyết toán công trình hoàn thành. Tổng số tiền bị phạt không quá 12% giá trị hợp đồng, số tiền phạt do vi phạm hợp đồng được khấu trừ vào giá trị nghiệm thu quyết toán của hợp đồng.
E-ĐKC 49.2	Bồi thường thiệt hại: Áp dụng. Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế. Các trường hợp nhà thầu phải bồi thường cho chủ đầu tư: - Chất lượng công việc không đảm bảo với thỏa thuận trong hợp đồng hoặc kéo dài thời hạn hoàn thành do lỗi nhà thầu gây ra. - Do nguyên nhân của nhà thầu dẫn tới gây thiệt hại cho người và tài sản trong thời hạn bảo hành.
E-ĐKC 49.3	Thưởng hợp đồng: không áp dụng.
	E. Kết thúc hợp đồng
E-ĐKC 54	Thời gian bàn giao công trình: 15 ngày kể ngày nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng .
E-ĐKC 55.1	Thời gian nộp bản vẽ hoàn công: trước ngày nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng 10 ngày .
E-ĐKC 55.2	Số tiền giữ lại: 2% giá trị quyết toán công trình hoàn thành (khoảng 6.069.880.791 VND).
E-ĐKC 56.1(a)	Nhà thầu phải nộp hồ sơ quyết toán công trình trong 15 ngày ngày kể từ ngày nhận được biên bản nghiệm thu đã hoàn thành toàn bộ

	nội dung công việc theo quy định của hợp đồng.
--	--